TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ	*Q, ngày 28 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 397; điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 156/2021/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu: Anh **Vương Duy Đ**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Xóm T, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Chị **Vương Thị T**, sinh năm 1992.

HKTT: Xóm T, xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: Thôn Đ, xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Vương Duy Đ và chị Vương Thị T kết hôn hợp pháp có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Q, thành phố Hà Nội ngày 25/7/2012. Do tính tình

không hợp nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Hai bên thực sự tự nguyện ly hôn;

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Cháu Vương Duy Nhật N, sinh ngày 07/11/2008 và cháu Vương Duy H, sinh ngày 29/5/2010. Hiện nay hai cháu đang ở với anh Đ. Nay ly hôn hai bên đã thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vương Duy Nhật N, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng giao cháu Vương Duy H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Không bên nào phải đóng góp nuôi con cho bên nào cho đến khi có Quyết định thay đổi khác.

[3] Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh Đ, chị T đã tự giải quyết, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Vương Duy Đ** và chị **Vương Thị T** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Cháu Vương Duy Nhật N, sinh ngày 07/11/2008 và cháu Vương Duy H, sinh ngày 29/5/2010. Nay ly hôn hai bên đã thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vương Duy Nhật N, anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng giao cháu Vương Duy H cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác. Hai bên được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Không bên nào phải đóng góp nuôi con cho bên nào cho đến khi có Quyết định thay đổi khác.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Hai bên tự giải quyết nên không xem xét do đương sự không yêu cầu.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị T tự nguyện nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng);* Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000123 ngày 17/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã C;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Thanh